

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 170/2020/QĐST-HNGĐ

*Lào Cai, ngày 26 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 195/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020 về việc công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị Mai A;

Địa chỉ : Tổ 09, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Anh Triệu Văn N;

Địa chỉ: Thôn K, xã H, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mai A và anh Triệu Văn N kết hôn vào ngày 24/4/2017, hôn nhân do hai người tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, cuộc sống chung ngày càng căng thẳng, không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra hai bên gia đình đã can thiệp hòa giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không cải thiện được mà ngày càng trở lên trầm trọng, hai người đã sống ly thân từ tháng 11/2019 đến nay không ai quan tâm đến ai cả về

tình cảm và kinh tế. Nay, chị Nguyễn Thị Mai A và anh Triệu Văn N xét thấy cuộc sống chung vợ chồng thực sự không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Nguyễn Thị Mai A và anh Triệu Văn N đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Nguyễn Thị Mai A và anh Triệu Văn N có với nhau 01 người con chung là cháu Triệu Tuấn K, sinh ngày 19/5/2018. Nay, ly hôn anh, chị tự thỏa thuận và đề nghị Tòa án công nhận: Chị Nguyễn Thị Mai A được quyền nuôi dưỡng cháu Triệu Tuấn K, sinh ngày 19/5/2018 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Anh Triệu Văn N không đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Mai A và anh Triệu Văn N mỗi người phải chịu 150.000đ( *Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận việc nuôi con chung của chị Nguyễn Thị Mai A và anh Triệu Văn N là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.**Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mai A và anh Triệu Văn N. Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Mai A và anh Triệu Văn N chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Triệu Tuấn K, sinh ngày 19/5/2018 cho chị Nguyễn Thị Mai A trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Anh Triệu Văn N không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Triệu Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

**2.** Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị Mai A và anh Triệu Văn N mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008514 ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xác nhận chị Nguyễn Thị Mai A và anh Triệu Văn N

đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND TP (2);
- THADSTP (1);
- Người yêu cầu (2);
- UBND P. Lào Cai( 1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

**THẨM PHÁN**

( *Đã ký*)

**Nguyễn Thị Thúy Hằng**